TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **79** /2018/HSPT
Ngày: 29 - 3 - 2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kế Nghiệp

Các thẩm phán: Ông Phan Văn Thuấn

Ông Nguyễn Thành Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSPT ngày 02 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo Lê Văn D (Ốm).

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Bị cáo Lê Văn D (Ốm), sinh năm: 1988. Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp B, xã Cửa Dương, huyện P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lê Văn T và bà Phan Thị T; vợ tên Huỳnh Kim P, sinh năm: 1979 *(sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn)*.

Tiền sự: Không. Tiền án: 01 tiền án. Năm 2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử phúc thẩm xử phạt 08 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 24/4/2015, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 10/6/2017, Lê Văn D cùng vợ là Huỳnh Kim P đi đến nhà bà Nguyễn Thị L tại ấp B, xã C, huyện P đòi nợ, vì trước đó bà L vay mượn của P số tiền 160.000.000 đồng. Trong lúc bà L trả tiền cho P thì xảy ra cự cãi giữa D và bà L. Sau đó, P và D bỏ ra phía trước cổng nhà thì con bà L là Phù Xí B nói với D "Sao trong nhà không nói mà ra ngoài nói", D trả lời "Mày đợi tao lát đi tao quay lại". Nói xong D và P đi về nhà. D điện thoại cho người bạn tên Đ đến nhà đi công việc với D, D lấy 01 con dao dài 32 cm rồi cùng D đi đến nhà bà L. Khi đến nơi D cầm dao đi vào nhà bà L và la lớn tiếng, nghe vậy nên anh Phù Chí H (con trai bà L) cầm con dao chạy ra thì bị D dùng dao chém 01 nhát vào ngực anh H gây thương tích. Sau đó, D và D bỏ về. Đến ngày 20/7/2017 D ra đầu thú.

** Tại bản kết luận giám định số 453/KL-PY ngày 01/8/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh K, thương tích của anh phù Chí H như sau:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo lồi sơ cứng vùng ngực trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 11 %.

** Vật chứng*: Vật chứng thu được bao gồm:

- 01 cây dao dài 32 cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 9cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài 23cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao dài 6cm, đã qua sử dụng.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2018/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

-
-

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D, **03** (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 16/8/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, án phí, lãi suất chậm trả và báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/02/2018, bị cáo Lê Văn D có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang có ý kiến: Bị cáo thừa nhận đã dùng dao chém trúng bị hại Phù Xí H gây thương tích 11%. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Bị cáo kháng cáo cho xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nhưng không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn D trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 10/6/2017, tại nhà bà Nguyễn Thị L thuộc ấp B, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Lê Văn D đã dùng dao chém trúng vào

ngực trái của anh Phù Xí H gây thương tích với tỷ lệ giám định là 11%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù, giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn từ trước, nhưng chỉ vì lời qua tiếng lại giữa bị cáo với mẹ bị hại (bà Nguyễn Thị L) và Phù Xí B mà bị cáo rủ thêm Đ cầm hung khí quay trở lại nhà bà L và trực tiếp dùng dao chém bị hại Phù Xí H gây thương tích. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ hung hăng, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, coi thường pháp luật và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức án thật nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo; đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã tái phạm nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo bị truy tố theo quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 với khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xét xử bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 là có lợi cho bị cáo; đồng thời, tuyên xử bị cáo với mức án 03 năm tù là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, HĐXX xét thấy: Bị cáo và cô P (chung sống như vợ chồng, không đăng ký kết hôn) có tiền dư để cho người khác vay nhằm lấy lãi, do đó có thu nhập nên không thuộc trường hợp gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, không có cơ sở để HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm với số tiền 200.000 đồng.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

-
-

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm 16/2018/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn D.

Áp dụng đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên phạt bị cáo Lê Văn D 03 (Ba) năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 16/8/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Bị cáo Lê Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm với số tiền 200.000 đồng.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh K;
- Trạm tạm giam K;
- TAND P;
- THA P;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Võ Kế Nghiệp